

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 7202/27/BC-HĐND

DỰ THẢO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định Khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến theo quy định và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHOÁ IX – KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 80 Luật chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Thông tư số 23/2019/TT-BBPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi;

Xét Tờ trình số..... /TTr-UBND ngày..... tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến theo quy định và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định khu vực không được phép chăn nuôi

Không được phép chăn nuôi ở khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư; trừ nuôi động vật với mục đích làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường, gồm:

- a) Toàn bộ các phường thuộc thành phố Đồng Xoài, thị xã Bình Long, thị xã Phước Long.
- b) Toàn bộ các khu phố thuộc thị trấn của các huyện.
- c) Các khu dân cư hiện hữu, khu dân cư theo quy hoạch; các xã, các ấp đã được quy hoạch phát triển lên phường, khu phố; khu vực phát triển đô thị đã được xác định, định hướng trong các hồ sơ quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Vùng nuôi chim yến

Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 1 Nghị quyết này và nhà yến cách khu dân cư tối thiểu 300 mét.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi

1. Đối tượng hỗ trợ

Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài có cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 1 Nghị quyết này; trừ các cơ sở nuôi chim yến.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với cơ sở chăn nuôi mà chuồng trại tường xây gạch, nền láng xi măng, máy lọc tôn, ngói mức hỗ trợ là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)/m² chuồng trại tại thời điểm ngừng hoạt động, nhưng không quá 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)/cơ sở.

b) Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp

Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 (ba) tháng đối với các cơ sở chăn nuôi ngừng hoạt động, theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Điều kiện và nguyên tắc

a) Điều kiện hỗ trợ

Các cơ sở chăn nuôi phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:

- Nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác thuộc Danh mục giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

- Phải có giấy phép hoạt động của UBND cấp huyện trở lên (giấy phép hoạt động hoặc giấy xác nhận cam kết bảo vệ môi trường của UBND cấp huyện; Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của UBND tỉnh).

- Phải có quy mô chăn nuôi từ 10 đơn vị vật nuôi trở lên.

b) Nguyên tắc hỗ trợ

- Cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được hưởng hỗ trợ một lần cho từng nội dung hỗ trợ.

- Việc hỗ trợ được thực hiện sau khi cơ sở chăn nuôi hoàn thành việc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề.

- Các cơ sở chăn nuôi thực hiện di dời hoặc ngừng hoạt động chăn nuôi sau ngày 01 tháng 01 năm 2025 sẽ không được hỗ trợ, đồng thời bị xử lý theo quy định hiện hành.

- Trong trường hợp cùng một thời điểm và cùng một nội dung hỗ trợ có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau, đối tượng hỗ trợ được lựa chọn chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

4. Kinh phí hỗ trợ

Nguồn kinh phí hỗ trợ chính sách di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương theo phân cấp hiện hành.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi (trừ cơ sở nuôi yếm) xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thuộc khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này thì đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động nuôi chim yếm trước trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì hành nhưng không đáp ứng quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này thì phải giữ nguyên hiện trạng, không được coi nới; nhà yếm nằm trong khu dân cư, nhà yếm cách khu dân cư dưới 300 mét thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.

Điều 5. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khoá IX, kỳ họp thứ XVII thông qua ngày tháng năm 2022, có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- I.ĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;

CHỦ TỊCH